

**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**  
**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**  
**Sài Gòn 1998**

--- o0o ---

**Tập 24**  
**QUYỂN THỨ 600**  
**HỘI THỨ MƯỜI SÁU**

**Phần**  
**BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA**  
**Thứ 8**

**Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành sắc khai hiển chẳng khai hiển, chẳng hành thọ tưởng hành thức khai hiển chẳng khai hiển. Chẳng hành nhãn khai hiển chẳng khai hiển, chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý khai hiển chẳng khai hiển. Chẳng hành sắc khai hiển chẳng khai hiển, chẳng hành thanh hương vị xúc pháp khai hiển chẳng khai hiển. Chẳng hành nhãn thức khai hiển chẳng khai hiển, chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý thức khai hiển chẳng khai hiển.**

**Chẳng hành sắc vắng lặng chẳng vắng lặng, chẳng hành thọ tướng hành thức vắng lặng chẳng vắng lặng. Chẳng hành nhãn vắng lặng chẳng vắng lặng, chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý vắng lặng chẳng vắng lặng. Chẳng hành sắc vắng lặng chẳng vắng lặng, chẳng hành thanh hương vị xúc pháp vắng lặng chẳng vắng lặng. Chẳng hành nhãn thức vắng lặng chẳng vắng lặng, chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý thức vắng lặng chẳng vắng lặng.**

**Chẳng hành sắc bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành thọ tướng hành thức bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành nhãn bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành sắc bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành thanh hương vị xúc pháp bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành nhãn thức bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý thức bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh.**

**Chẳng hành sắc bản tánh khai hiển chẳng khai hiển, chẳng hành thọ tướng hành thức bản tánh khai hiển chẳng khai hiển. Chẳng hành nhãn bản tánh khai hiển chẳng khai hiển, chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý bản tánh khai hiển chẳng khai hiển.**

**Chẳng hành sắc bản tánh khai hiển chẳng khai hiển, chẳng hành thanh hương vị xúc pháp bản tánh khai hiển chẳng khai hiển. Chẳng hành nhãn thức bản tánh khai hiển chẳng khai hiển, chẳng hành nhĩ tỷ thiệt thân ý thức bản tánh khai hiển chẳng khai hiển.**

**Chẳng hành sắc bản tánh vắng lặng chẳng vắng lặng, chẳng hành thọ tưởng hành thức bản tánh vắng lặng chẳng vắng lặng. Chẳng hành nhãn bản tánh vắng lặng chẳng vắng lặng, chẳng hành nhĩ tỷ thiệt thân ý bản tánh vắng lặng chẳng vắng lặng. Chẳng hành sắc bản tánh vắng lặng chẳng vắng lặng, chẳng hành thanh hương vị xúc pháp bản tánh vắng lặng chẳng vắng lặng. Chẳng hành nhãn thức bản tánh vắng lặng chẳng vắng lặng, chẳng hành nhĩ tỷ thiệt thân ý thức bản tánh vắng lặng chẳng vắng lặng.**

**Chẳng hành sắc bản tánh xa lìa chẳng xa lìa, chẳng hành thọ tưởng hành thức bản tánh xa lìa chẳng xa lìa.**

**Chẳng hành nhãn bản tánh xa lìa chẳng xa lìa, chẳng hành nhĩ tỷ thiệt thân ý bản tánh xa lìa chẳng xa lìa. Chẳng hành sắc bản tánh xa lìa chẳng xa lìa, chẳng hành thanh hương vị xúc pháp bản tánh xa lìa chẳng xa lìa. Chẳng hành nhãn thức bản tánh xa**

**lìa chẳng xa lìa, chẳng hành nhĩ tử thiệt thân ý thức bản tánh xa lìa chẳng xa lìa.**

**Chẳng hành sắc quá khứ vị lai hiện tại bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh, khai hiển chẳng khai hiển, vắng lặng chẳng vắng lặng, xa lìa chẳng xa lìa. Chẳng hành thọ tưởng hành thức quá khứ vị lai hiện tại bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh, khai hiển chẳng khai hiển, vắng lặng chẳng vắng lặng, xa lìa chẳng xa lìa.**

**Chẳng hành nhãn quá khứ vị lai hiện tại bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh, khai hiển chẳng khai hiển, vắng lặng chẳng vắng lặng, xa lìa chẳng xa lìa. Chẳng hành nhĩ tử thiệt thân ý quá khứ vị lai hiện tại bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh, khai hiển chẳng khai hiển, vắng lặng chẳng vắng lặng, xa lìa chẳng xa lìa.**

**Chẳng hành sắc quá khứ vị lai hiện tại bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh, khai hiển chẳng khai hiển, vắng lặng chẳng vắng lặng, xa lìa chẳng xa lìa. Chẳng hành thanh hương vị xúc pháp quá khứ vị lai hiện tại bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh, khai hiển chẳng khai hiển, vắng lặng chẳng vắng lặng, xa lìa chẳng xa lìa.**

**Chẳng hành nhãn thức quá khứ vị lai hiện tại bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh, khai hiển chẳng khai hiển, vắng lặng chẳng vắng lặng, xa lìa chẳng xa lìa. Chẳng hành nhĩ tử thiết thân ý thức quá khứ vị lai hiện tại bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh, khai hiển chẳng khai hiển, vắng lặng chẳng vắng lặng, xa lìa chẳng xa lìa.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát năng hành như thế, mau được viên mãn pháp Nhất thiết trí.**

**Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng ý chấp sắc, chẳng ý chấp thọ tướng hành thức. Chẳng ý chấp nhãn, chẳng ý chấp nhĩ tử thiết thân ý. Chẳng ý chấp sắc, chẳng ý chấp thanh hương vị xúc pháp. Chẳng ý chấp nhãn thức, chẳng ý chấp nhĩ tử thiết thân ý thức.**

**Chẳng ý chấp sắc thanh tịnh, chẳng ý chấp thọ tướng hành thức thanh tịnh. Chẳng ý chấp nhãn thanh tịnh, chẳng ý chấp nhĩ tử thiết thân ý thanh tịnh. Chẳng ý chấp sắc thanh tịnh, chẳng ý chấp thanh hương vị xúc pháp thanh tịnh. Chẳng ý chấp nhãn thức thanh tịnh, chẳng ý chấp nhĩ tử thiết thân ý thức thanh tịnh.**

**Chẳng ý chấp sắc sở duyên thanh tịnh, chẳng ý chấp thọ tướng hành thức sở duyên thanh tịnh. Chẳng ý chấp nhãn sở duyên thanh tịnh, chẳng ý chấp nhĩ tử thiệt thân ý sở duyên thanh tịnh. Chẳng ý chấp sắc sở duyên thanh tịnh, chẳng ý chấp thanh hương vị xúc pháp sở duyên thanh tịnh. Chẳng ý chấp nhãn thức sở duyên thanh tịnh, chẳng ý chấp nhĩ tử thiệt thân ý thức sở duyên thanh tịnh.**

**Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng chấp trước sắc, chẳng chấp trước thọ tướng hành thức. Chẳng chấp trước nhãn, chẳng chấp trước nhĩ tử thiệt thân ý. Chẳng chấp trước sắc, chẳng chấp trước thanh hương vị xúc pháp. Chẳng chấp trước nhãn thức, chẳng chấp trước nhĩ tử thiệt thân ý thức.**

**Chẳng chấp trước sắc thanh tịnh, chẳng chấp trước thọ tướng hành thức thanh tịnh. Chẳng chấp trước nhãn thanh tịnh, chẳng chấp trước nhĩ tử thiệt thân ý thanh tịnh. Chẳng chấp trước sắc thanh tịnh, chẳng chấp trước thanh hương vị xúc pháp thanh tịnh. Chẳng chấp trước nhãn thức thanh tịnh, chẳng chấp trước nhĩ tử thiệt thân ý thức thanh tịnh.**

**Chẳng chấp trước sắc sở duyên thanh tịnh, chẳng chấp trước thọ tướng hành thức sở duyên**

**thanh tịnh. Chẳng chấp trước nhãn sở duyên thanh tịnh, chẳng chấp trước nhĩ tử thiết thân ý sở duyên thanh tịnh. Chẳng chấp trước sắc sở duyên thanh tịnh, chẳng chấp trước thanh hương vị xúc pháp sở duyên thanh tịnh. Chẳng chấp trước nhãn thức sở duyên thanh tịnh, chẳng chấp trước nhĩ tử thiết thân ý thức sở duyên thanh tịnh.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát năng hành như thế mau được viên mãn pháp Nhất thiết trí.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát năng hành được như thế, thời là gần kề Như Lai mười lục, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát năng hành được như thế, thời là gần kề ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo, sắc thân chơn kim sáng rực vô biên, xem như rồng voi không ai thấy đỉnh.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát năng hành được như thế, thời là gần kề trí kiến vô trước vô ngại quá khứ vị lai hiện tại, cũng là gần kề Như Lai dạy trao dạy răn chỉ dẫn, cũng là gần kề trí kiến vô trước vô ngại quyết định nhận ký quá khứ vị lai hiện tại.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát năng hành được như thế, mau chứng tất cả thanh tịnh Phật pháp, chóng năng chứng được cõi Phật thanh tịnh, chóng năng nhiếp thọ được chúng Thanh văn viên mãn, chóng năng nhiếp thọ được chúng Bồ-tát viên mãn.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát năng hành được như thế, chẳng trụ sắc, chẳng trụ thọ tướng hành thức. Chẳng trụ nhãn, chẳng trụ nhĩ tỷ thiệt thân ý. Chẳng trụ sắc, chẳng trụ thanh hương vị xúc pháp. Chẳng trụ nhãn thức, chẳng trụ nhĩ tỷ thiệt thân ý thức. Chẳng trụ danh sắc, chẳng trụ điền đảo, kiến, che, ái hành. Chẳng trụ cõi Dục, Sắc, Vô sắc. Chẳng trụ hữu tình giới, pháp giới. Chẳng trụ địa thủy hỏa phong không thức giới. Chẳng trụ ngã, hữu tình, mạng giả, sanh giả, dưỡng giả, sĩ phu, bổ-đặc-già-la, ý sanh, nho đồng, tác giả, thọ giả, tri giả, kiến giả và các tướng kia. Chẳng trụ đoạn thường, chẳng trụ nhiễm tịnh, chẳng trụ duyên khởi. Chẳng trụ bố thí xan tham, trì giới phạm giới, an nhãn giận dữ, tinh tiến lười biếng, tinh lự tán loạn, bát-nhã ác huệ. Chẳng trụ niệm trụ, chánh đoạn, thần túc, căn, lực, giác chi, đạo chi. Chẳng trụ dứt điền đảo thấy. Chẳng trụ tĩnh lự, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí. Chẳng trụ minh và giải thoát, giải thoát trí kiến.**

**Chẳng trụ tận trí, vô sanh trí, vô tạo tác trí và vô trước trí. Chẳng trụ chỉ quán. Chẳng trụ vô lượng thần thông. Chẳng trụ khổ tập diệt đạo. Chẳng trụ dị sanh, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật địa. Chẳng trụ pháp dị sanh, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật. Chẳng trụ sanh tử Niết-bàn. Chẳng trụ Phật trí lực, vô úy thầy. Chẳng trụ trí kiến quá khứ vị lai hiện tại. Chẳng trụ cõi Phật viên mãn. Chẳng trụ chúng Thanh văn viên mãn. Chẳng trụ chúng Bồ-tát viên mãn. Vì có sao? Thiện Dũng Mạnh! Vì tất cả pháp chẳng thể trụ vậy.**

**Thiện Dũng Mạnh! Chẳng phải tất cả pháp có nghĩa khác trụ. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp đều không chấp tàng. Bởi không chấp tàng nên không thể trụ được.**

**Thiện Dũng Mạnh! Nếu tất cả pháp có thể trụ được, nên thể chỉ ra đây khác chấp tàng, pháp đây thường trụ, Như Lai cũng nên an trụ các pháp, chỉ ra các pháp đây khác chấp tàng, đây khác chứa nhóm.**

**Thiện Dũng Mạnh! Vì tất cả pháp chẳng thể an trụ, chẳng thể chấp tàng, chẳng thể chứa nhóm, vậy nên không có pháp thường trụ. Do vậy Như Lai chẳng an trụ pháp, cũng chẳng chỉ ra đây khác chấp tàng, đây khác chứa nhóm.**

**Thiện Dũng Mãnh! Không có chút pháp là thật khá sanh. Vì không chút pháp thật khá sanh, nên đều không sở trụ, nên nói các pháp không nghĩa khá trụ.**

**Thiện Dũng Mãnh! Vì đem không sở trụ và không chẳng trụ làm phương tiện, nên nói tất cả pháp đều không sở trụ.**

**Thiện Dũng Mãnh! Không có chút pháp thể nói trụ được. Như bốn sông lớn phát nguyên từ hồ Vô nhiệt, chửa vào biển cả quyết không nghĩa trụ. Như vậy, các pháp cho đến không tạo các hành chửa trọn vẹn, quyết không nghĩa trụ.**

**Thiện Dũng Mãnh! Không tạo hành ấy, nghĩa là đối trong đây không trụ chẳng trụ. Không lưu nạn ấy, tất cả đều nương tục số mà nói, thật không có trụ. Không lưu nạn ấy, không rốt ráo ấy, cũng không chẳng trụ.**

**Thiện Dũng Mãnh! Không tạo hành ấy, nương tục số nói, như các hữu tình thể tục đã thấy, chẳng thật có trụ. Hoặc lưu nạn ấy, hoặc rốt ráo ấy, cũng không chẳng trụ, chẳng không tạo hành có thật trụ ấy. Vậy nên thể nói nương tục số nói, nên tất cả pháp đều nghĩa không trụ.**

**Thiện Dũng Mãnh! Như vậy, chúng Bồ-tát Ma-ha-tát nương tất cả pháp vô trụ, phương tiện tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát năng hành được như thế chóng năng viên mãn pháp Nhất thiết trí, gần kề Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, mau được ngồi yên tòa diệu Bồ-đề, chóng năng chứng được Nhất thiết trí trí, mau được viên mãn trí kiến ba đời, mau được viên mãn diệu trí biết khắp tâm hành sai khác của tất cả hữu tình vậy.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu chúng Bồ-tát Ma-ha-tát muốn nhiều ích khắp tất cả hữu tình, muốn đem của thí tất cả hữu tình đều khiến đầy đủ, muốn đem pháp thí tất cả hữu tình đều khiến mãn nguyện, muốn phá hoại được vô trướng vô minh tất cả hữu tình, muốn trao cho khắp tất cả hữu tình Đại Trí Phật Trí, muốn thương xót khắp tất cả hữu tình, muốn lợi vui khắp tất cả hữu tình, muốn khiến tất cả hữu tình đầy đủ tài thí pháp thí, muốn khiến tất cả hữu tình đầy đủ giới pháp thanh tịnh, muốn khiến tất cả hữu tình đầy đủ nhu hòa an nhẫn, muốn khiến tất cả hữu tình đầy đủ tinh tiến mạnh mẽ, muốn khiến tất cả hữu tình đầy đủ tĩnh lự thanh tịnh, muốn khiến tất cả hữu tình đầy đủ bát-nhã vi diệu, muốn khiến tất cả hữu tình đầy đủ giải thoát**

**rốt ráo, muốn khiến tất cả hữu tình đầy đủ giải thoát trí kiến, muốn khiến tất cả hữu tình đầy đủ sanh các thú thiện, muốn khiến tất cả hữu tình đầy đủ minh và giải thoát, muốn khiến tất cả hữu tình đầy đủ Niết-bàn rốt ráo, muốn khiến tất cả hữu tình đầy đủ như Phật diệu pháp, muốn khiến tất cả hữu tình đầy đủ các đức viên mãn, muốn quay xe Pháp vô thượng vi diệu tất cả thế gian Sa-môn, Phạm chí, Thiên ma ngoại đạo đều không ai quay được đúng pháp, muốn đối thế gian tuyên nói diệu pháp, muốn năng như thật ghi các Phật địa, muốn năng như thật ghi Bồ-tát địa, muốn năng như thật ghi Độc giác địa, muốn năng như thật ghi Thanh văn địa, muốn năng giác phát các loại hữu tình căn lành bản nguyện; nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế, mạnh mẽ siêng năng thường không gián đoạn, nên nương Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế tinh siêng tu học, không điều đoái luyến.**

**Thiện Dũng Mãnh! Ta trọn chẳng thấy có các pháp nào khác năng khiến cho Bồ-tát chóng mau viên mãn sở cầu Vô thượng diệu pháp của chư Phật như Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đã nói đây. Nếu các Bồ-tát an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế, tinh siêng tu học không lúc tạm nói, mau được viên mãn pháp Nhất thiết trí.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa được đến rốt ráo, các Bồ-tát này gần kề Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, quyết định không nghi ngờ.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân thấy, kể nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây vui mừng tín thọ sanh thật tướng ấy, Ta nói loại kia năng dẫn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề căn lành thù thắng mau đến rốt ráo. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này nhiếp thọ căn lành định năng chứa nhóm được tư lương đại huệ.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát tay cầm Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế, phương tiện khéo léo pháp giáo tương ưng, các Bồ-tát này giả sử chẳng hiện tiền nhờ Phật trao ký, phải biết đã gần nhờ Phật trao ký, hoặc lại chẳng lâu sẽ nhờ chư Phật hiện tiền trao ký.**

**Thiện Dũng Mãnh! Ví như có người tinh siêng thọ học mười thiện nghiệp đạo đã đến rốt ráo, phải biết người kia căn lành thành thực đã được gần kề sanh về Bắc Câu Lô. Như vậy, Bồ-tát nếu tay cầm Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đây, phải biết gần kề sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, định không nghi ngờ.**

**Thiện Dũng Mãnh! Ví như có người ưa tu ơn thí, đối các của báu không điều đoái tiếc rít lẫn, đối các hữu tình thường dùng bố thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự nhiếp thọ, trì giới, tu nhân, xô đè kiêu mạn. Tu hạnh như thế đến khi rốt ráo, mau được của lớn, sanh nơi tộc cao. Như vậy, Bồ-tát nếu tay được Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đây, phải biết gần kề ngôi Bất thối chuyển.**

**Thiện Dũng Mãnh! Ví như có người ưa tu thí giới, tịnh giới an nhẫn không chẳng đầy đủ, thương xót hữu tình, khuyên trì tịnh giới, lại năng gây làm nghiệp cảm tăng thượng, phải biết mau được ngôi vua Chuyển luân. Như vậy, Bồ-tát nếu tay được Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đây, phải biết mau ngồi tòa diệu Bồ-đề.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu vua Chuyển luân sắp lên ngôi cả, ở buổi sáng sớm ngày mười lăm nửa tháng trắng, tắm gội thọ trai, rồi đến trên đại điện, lên tòa Sư tử, mặt hướng về đông mà ngồi. Có xe báu lớn từ trên không mà đến. Phải biết vua kia thọ ngôi Chuyển luân, chẳng bao lâu sẽ được đầy đủ bảy báu. Như vậy, Bồ-tát trong tay được Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, phải biết mau được Nhất thiết trí trí.**

**Thiện Dũng Mạnh!** Như loại hữu tình thành căn lành thù thắng, thường ưa tu hành hạnh thanh bạch, tin hiểu rộng lớn, chán ghét thân người, đầy đủ tịnh giới. Ưa muốn kinh doanh các việc, nơi tâm đêm dài nghĩ muốn nguyện sanh lên trời để cùng người bốn châu thường làm che hộ. Phải biết loại kia chẳng lâu được làm bốn Đại Thiên vương, hộ cõi bốn châu. Như vậy, Bồ-tát nếu đem pháp giáo tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thí loại hữu tình tâm không lẩn tiếc, phải biết chẳng lâu được làm Pháp Vương, đối tất cả pháp đều được tự tại.

**Thiện Dũng Mạnh!** Như loại hữu tình thành căn lành thù thắng thanh tịnh hơn trước kẻ đã thành tựu, chỗ được của báu, trước ơn thí người, sau tự thọ dụng; sự việc đã kinh doanh, trước vì hữu tình sau mới vì mình. Thường tự giữ hộ, chẳng bị phi pháp tham bất bình đẳng làm nhiễm dơ. Nơi tâm đêm dài nguyện làm Thiên chủ, đối sở tu thiện nơi tâm vững chắc. Phải biết loại kia chẳng lâu định sanh trời Ba mươi ba làm Thiên Đế Thích. Như vậy, Bồ-tát nếu đem pháp yếu tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thí loại hữu tình không điều đoái tham keo rít, phải biết chẳng lâu định làm Pháp Vương, đối tất cả pháp được đại tự tại.

**Thiện Dũng Mãnh! Ví như có người được bốn phạm trụ, phải biết chẳng lâu sanh nơi Phạm thiên. Như vậy Bồ-tát nếu đem pháp yếu tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thí loại hữu tình không điều đoái lẩn, phải biết chẳng lâu quay xe diệu pháp thí các hữu tình lợi ích an vui.**

**Thiện Dũng Mãnh! Ví như cõi đất đến thời sắp mưa, thấy trên không trung mây dày ngậm nhuận, trời đen tối nặng nề, giáng dần mưa lớn, ao hồ mương rãnh nơi nơi đầy rẫy, cõi đất cao thấp trên dưới thấm nhuận. Mây dày phủ xuống, nước ngọt thấm khắp, làm cho các thứ thuốc vật cỏ cây lùm rùm, nhánh lá hoa quả thảy đều mậu thịnh, đất liền sông núi khí thơm bát ngát, nơi nơi đều có hoa quả suối ao. Cõi đất bấy giờ lắm nên yêu thích. Loại người phi người thấy vậy rồi vui mừng hơn hở, bẻ hái hoa quả, gửi hương ném vị. Như vậy, Bồ-tát hiện được Bát-nhã Ba-la-mật-đa tinh siêng tu học, các Bồ-tát này phải biết chẳng lâu được thấm nhuận Nhất thiết trí trí, khéo năng tới vào Nhất thiết trí trí, sẽ năng khai hiển Nhất thiết trí trí. Do đây thấm nhuận tất cả hữu tình, phân biệt khai chỉ Pháp bảo Vô thượng.**

**Thiện Dũng Mãnh! Ví như trong cung rồng chúa Vô Nhiệt có nước sanh rồi chảy ra bốn sông**

**lớn, đều tới một phương đầy rẫy biển cả. Như vậy, Bồ-tát trong tay được Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đây, lại năng đối trong tinh siêng tu học, kia đều năng tuôn chảy được Đại Pháp, đem Đại Pháp thí hữu tình đầy đủ.**

**Thiện Dũng Mãnh! Như các chim thấy nương đậu núi Diệu cao, hình loại tuy khác mà đồng một sắc. Như vậy, Bồ-tát trong tay được Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đây tin thọ tu hành đều đồng tới một chỗ, nghĩa là tới chỗ tới Nhất thiết trí của Như Lai.**

**Thiện Dũng Mãnh! Ví như biển cả là chỗ nương giữ các nước, thường được nhiều nguồn chảy về nương chứa. Như vậy, Bồ-tát trong tay được Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đây, tinh siêng tu học cho rất thông lanh, chẳng lâu phải biết tất cả biển pháp mau lẹ phải thành pháp khí tất cả, thường làm chỗ về tới các pháp, các pháp thể tục chẳng thể rời động.**

**Thiện Dũng Mãnh! Như vùng nhật mọc lên che các ánh sáng. Như vậy, Bồ-tát sở học Bát-nhã Ba-la-mật-đa xuất hiện ra thế gian, tất cả ngoại đạo thấy đều ẩn mất.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát sở học Bát-nhã Ba-la-mật-đa xuất hiện ra thế gian làm pháp soi sáng cho tất cả loại hữu tình.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát xuất hiện thế gian làm căn lành soi sáng các hữu tình, làm tịnh phước điền cho các loại hữu tình, tất cả hữu tình đều nên cúng dường, tất cả hữu tình đều nên về tới, tất cả hữu tình đều nên khen ngợi.**

**Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát học được Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối trong các học là học tối thắng. Kẻ học như thế khắp làm đường tịnh Niết-bàn cho hữu tình. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Nếu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối trong các học đệ nhất tối thắng, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng, vô đẳng vô đẳng đẳng.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát học được Bát-nhã Ba-la-mật-đa, khiến tất cả học đều đến rốt ráo, khắp thọ trì được tất cả sở học. Đối tất cả đều năng khai thị, xô dẹp tất cả luận khác tà học.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát năng học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời năng tu hành được hạnh các Phật, các Bồ-tát ba đời.**

**Thiện Dũng Mãnh! Chư Phật Thế Tôn đối sở học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đây đã chánh**

**phải học, cực khéo an trụ, vì các hữu tình đã chánh phải thuyết Học pháp Vô thượng thanh tịnh như thế.**

**Thiện Dũng Mãnh! Sở học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế vượt khỏi tất cả sở học thế gian, rất tôn rất thắng.**

**Thiện Dũng Mãnh! Sở học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế là học tự nhiên, tất cả thế gian không học nào kịp được.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối trong các pháp trọn không sở học, nghĩa là hoặc thế gian hoặc xuất thế gian, hoặc hữu vi hoặc vô vi, hoặc hữu lậu hoặc vô lậu, hoặc hữu tội hoặc vô tội. Đối tất cả pháp môn như thế thấy chẳng sanh chấp trước. Đối tất cả pháp vô trước mà trụ, vì các hữu tình khai thị pháp sở học vô thượng thanh tịnh không trái ngược. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Vì tất cả pháp không dính không buộc, không có chút pháp làm dính làm buộc mà hiện tại tiền. Do đây cũng không được nghĩa mở rảnh.**

**Thiện Dũng Mãnh! Sắc không dính không buộc cũng không mở rảnh, thọ tướng hành thức không dính không buộc cũng không mở rảnh. Nhãn không dính không buộc cũng không mở rảnh, nhĩ tỷ thiệt**

**thân ý không dính không buộc cũng không mở rảnh.**

**Sắc không dính không buộc cũng không mở rảnh, thanh hương vị xúc pháp không dính không buộc cũng không mở rảnh. Nhãn thức không dính không buộc cũng không mở rảnh, nhĩ tỷ thiệt thân ý thức không dính không buộc cũng không mở rảnh.**

**Danh sắc không dính không buộc cũng không mở rảnh. Điền đảo, kiến thú, các che, ái hành không dính không buộc cũng không mở rảnh. Tham sân si không dính không buộc cũng không mở rảnh.**

**Cõi Dục, Sắc, Vô sắc không dính không buộc cũng không mở rảnh. Hữu tình giới, pháp giới không dính không buộc cũng không mở rảnh.**

**Ngã, hữu tình, mạng giả, sanh giả, dưỡng giả, sĩ phu, bổ-đặc-già-la, ý sanh, nho đồng, tác giả, thọ giả, tri giả, kiến giả và các tướng kia không dính không buộc cũng không mở rảnh.**

**Địa thủy hỏa phong không thức giới không dính không buộc cũng không mở rảnh. Duyên khởi, nhiễm tịnh không dính không buộc cũng không mở rảnh.**

**Bồ thí xan tham, trì giới phạm giới, an nhẫn giận dữ, tinh tiến lười biếng, tinh lự tán loạn, bát-nhã ác huệ không dính không buộc cũng không mở rảnh. Khổ tập diệt đạo không dính không buộc cũng không mở rảnh.**

**Niệm trụ, chánh đoạn, thần túc, căn, lực, giác chi, đạo chi không dính không buộc cũng không mở rảnh. Dứt điên đảo thấy không dính không buộc cũng không mở rảnh.**

**Tĩnh lự, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí không dính không buộc cũng không mở rảnh. Vô lượng thần thông không dính không buộc cũng không mở rảnh. Tận trí, vô sanh trí, vô tạo tác trí và vô trước trí không dính không buộc cũng không mở rảnh. Minh và giải thoát, giải thoát trí kiến không dính không buộc cũng không mở rảnh.**

**Dị sanh, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật địa không dính không buộc cũng không mở rảnh. Pháp dị sanh, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật không dính không buộc cũng không mở rảnh.**

**Sanh tử, Niết-bàn không dính không buộc cũng không mở rảnh. Phật trí lực, vô úy thấy không dính không buộc cũng không mở rảnh. Trí kiến quá khứ**

**vị lai hiện tại không dính không buộc cũng không mở rãnh.**

**Vì có sao? Thiện Dũng Mạnh! Vì tất cả pháp dính chẳng thể được, buộc chẳng thể được. Dính buộc đã không có, từ kia mở rãnh cũng chẳng thể được.**

**Thiện Dũng Mạnh! Nói dính buộc ấy, nghĩa là đối pháp tánh chấp dính trói buộc; pháp tánh đã không có, nên chẳng thể nói có dính có buộc. Nói mở rãnh ấy, nghĩa là rãnh khỏi dính buộc; hai kia đã không có, nên không mở rãnh.**

**Thiện Dũng Mạnh! Không mở rãnh ấy, là đối các pháp đều không có tánh năng được mở rãnh. Nếu đối các pháp thấy được như thế, tức nói gọi tên là Vô trước trí kiến.**

**Thiện Dũng Mạnh! Nói vô trước ấy là đối trong ấy trước chẳng thể được. Vì tánh trước vô trước, tánh trước không thật nên gọi vô trước. Vì đối trong ấy năng trước, sở trước, do đây, vì đây, nhân đây, thuộc đây đều chẳng thể được, nên gọi vô trước.**

**Thiện Dũng Mạnh! Nói không buộc ấy, nghĩa là đối trong ấy buộc chẳng thể được. Vì tánh buộc không buộc, tánh buộc không thật, nên gọi không buộc. Vì đối trong ấy năng buộc, sở buộc, do đây, vì**

**đây, nhân đây, thuộc đây đều chẳng thể được, nên gọi không buộc.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu đối các pháp không dính không buộc, làm sao đối pháp nói được mở rãnh.**

**Thiện Dũng Mãnh! Không dính không buộc, cũng không mở rãnh, lìa trói mát mẽ, gọi chơn giải thoát.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu kẻ đối các pháp không chấp dính, thời không trói buộc. Nếu đối các pháp không trói dính, thời không mở rãnh. Xa lìa ba sự việc, lìa buộc mát mẽ, gọi chơn giải thoát.**

**Thiện Dũng Mãnh! Như vậy, Bồ-tát ngộ vào các pháp không dính không buộc cũng không mở rãnh, được chơn trí kiến tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát năng hành được như thế, gần kề Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chóng năng chứng được Nhất thiết trí trí.**

**Thiện Dũng Mãnh! Ta đem vi diệu Pháp ấn Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế ấn cho chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát, khiến dứt lưới nghi, tinh siêng tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm mau đến rốt ráo.**

**Thiện Dũng Mãnh! Ta nay tự cầm lấy Pháp ấn như thế khiến trụ lâu đời lợi vui hữu tình. Sở dĩ vì sao? Vì chúng Thanh văn của Ta không có thắng thần lực năng duy trì được Pháp ấn vi diệu Bát-nhã Ba-la-mật-đa đến sau Ta diệt độ, thời sau phần sau năm trăm năm sau nhiều ích hữu tình.**

**Bấy giờ, Thế Tôn bảo Hiền Thủ Bồ-tát, Đạo Sư Bồ-tát thấy năm trăm Bồ-tát bậc Thượng thủ và Thiện Dũng Mãnh Bồ-tát Ma-ha-tát rằng: Các người nên học Như Lai vô lượng vô số trăm ngàn trăm ức muôn ức kiếp đã từng tu nhóm Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế mà làm thượng thủ, tuôn chảy ra Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, gây dựng ra Vô thượng Pháp tạng Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm. Các người cần nên duy trì Pháp tạng như thế, sau Ta Niết-bàn thời sau phần sau năm trăm năm sau, Vô thượng Chánh pháp sắp muốn hoại diệt, khi thời phạt bắt đầu chuyển, nên rộng vì hữu tình tuyên nói khai chỉ, khiến kia nghe rồi được lợi vui lớn.**

**Khi đó, các Bồ-tát nghe Phật dạy rồi, đều từ tòa đứng dậy đánh lễ nơi chân Phật, chấp tay cung kính đồng thưa Phật rằng:**

**Bạch Thế Tôn! Chúng tôi phải học Như Lai vô lượng vô số trăm ngàn trăm ức muôn ức kiếp đã từng tu nhóm Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm mà làm thượng thủ, tuôn chảy ra Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, gây dựng được Vô thượng Pháp tạng Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.**

**Chúng tôi phải duy trì Pháp tạng như thế, sau Phật Niết-bàn thời sau phần sau năm trăm năm sau, Vô thượng Chánh pháp sắp muốn hoại diệt, khi mà thời phạt bắt đầu chuyển, phải rộng vì hữu tình tuyên nói khai chỉ, khiến kia nghe rồi được lợi vui lớn.**

**Bạch Thế Tôn! Chính ở thời kia có khủng bố lớn, có hiểm nạn lớn, có bạo ác lớn. Chính ở thời kia các loại hữu tình phần nhiều trọn nên nghiệp cảm thiếu Chánh pháp, tâm tham dục nhiều, tham bất bình đẳng và bị tham phi pháp làm ô nhiễm, keo rít ganh ghét trói buộc nơi tâm, nhiều hung bừng bừng giận dữ, ưa lời thô ác, nịnh cong dối gạt, vui làm phi pháp, ôm nhiều khinh dễ, đấu tranh kiện cáo chống nhau, trụ bất luật nghi, bị say đắm thềm thường che khuất, lừa nhác tăng lên, siêng năng thấp kém, quên mất chánh niệm, trụ biết bất chánh, mạnh miệng mỗ dài, kiêu căng khinh ngạo, ưa làm ác nghiệp, ẩn che nội tâm, tăng tham sân si, mỏng ít**

**căn lành, bị vô trứng vô minh che tối nên có các sở hành đều thuận đẳng ma, đối thâm pháp luật hằng làm oán hại, với Pháp bảo tạng thường làm đại tặc, bầm tánh tệ ác khó gần gũi được!**

**Bạch Thế Tôn! Ngày nay chúng tôi quyết định duy trì được Như Lai vô lượng vô số trăm ngàn trăm ức muôn ức kiếp căn lành đã nhóm Vô thượng Pháp tạng như thế, làm cho hữu tình kia nhiều ích lớn.**

**Bạch Thế Tôn! Thời đại kia sẽ có số ít hữu tình đối Pháp tạng này siêng cầu vui muốn tu học, tánh kia chất trực, không nịnh không dối, thà bỏ thân mạng chẳng gây oán pháp, đối pháp cũng không phỉ báng chán bỏ. Các chúng tôi cùng loại kia sẽ làm nhiều ích, đối thâm pháp này chỉ hiện khuyến dẫn khen gắng vui mừng khiến siêng tu học.**

**Bấy giờ, Thế Tôn liền dùng thần lực hộ trì Bát-nhã Ba-la-mật-đa Pháp tạng vô thượng nhiệm mầu sâu thẳm, khiến chúng ác ma chẳng thể hoại diệt được. Lại dùng uy lực hộ kẻ năng thọ trì tinh tiến tu hành Pháp tạng đây, khiến lưới ma phải rách, tự nhiên giải thoát, với sở tu hành mau đến rốt ráo.**

**Khi đó, Phật mỉm cười phóng ánh sáng lớn soi khắp thế giới Tam thiên đại thiên, trong người trên**

trời nơi nơi hữu tình nhờ ánh sáng Phật được thấy lẫn nhau. Khi ấy chúng hội đầy trời, rồng, dực-xoa, kiền-đạt-phược, a-tổ-lạc, yết-lộ-trà, khấn-nại-lạc, mạc-hô-lạc-già và các thần chúng khác đều cầm các thứ diệu hoa hương của trời dâng rải lên Thế Tôn mà vì cúng dường, lại phát tiếng khen vịnh cao lớn rằng: Đức Như Lai rất lạ! Sức đại uy thần hộ trì Pháp tạng và kẻ tu hành, khiến quân ác ma chẳng thể hoại diệt, xé các lưới ma, được đại tự tại, đối sở tu hành mau tới rốt ráo. Nếu có các thiện nam tử thiện nữ nhân thấy tịnh tín đối pháp môn đây thọ trì đọc tụng, vì người rộng nói, chẳng còn sợ hãi các ác ma quân. Nếu các Bồ-tát đối pháp môn đây thọ trì đọc tụng, rộng vì người nói, lại năng hàng phục được các ác ma quân, mà tất cả ác ma chẳng thể làm lưu nạn.

Bấy giờ, Phật bảo Thiện Dũng Mãnh rằng: Như vậy như vậy, như trời thấy vừa nói.

Thiện Dũng Mãnh! Như Lai đối pháp môn vô thượng đây vì các ác ma đã kiệt cương giới, khiến chúng ác ma có bao chài lưới đối pháp môn này chẳng thể làm ngại.

Thiện Dũng Mãnh! Ngày nay Như Lai nương pháp môn đây đẩy lui bấy nhiêu thế lực các ác ma.

**Thiện Dũng Mãnh! Ngày nay Như Lai hộ pháp môn đây ngăn cản các ác ma khiến chẳng sanh tồn.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu có các thiện nam tử thiện nữ nhân thấy tinh tín đối pháp môn này thọ trì đọc tụng, rộng vì người nói, tất cả ác ma chẳng thể làm rối loạn, mà năng hàng phục các ác ma oán. Nếu các Bồ-tát đối pháp môn đây thọ trì đọc tụng, rộng vì người nói, khắp năng hàng phục được tất cả ma quân, thí các hữu tình lợi ích an vui.**

**Thiện Dũng Mãnh! Pháp môn như thế chẳng phải bàn tay các loại hữu tình tạp nhiễm tệ ác năng cầm tới được.**

**Thiện Dũng Mãnh! Pháp môn như thế chẳng phải chỗ hành địa của kẻ bị chài lưới ma bắt trói.**

**Thiện Dũng Mãnh! Pháp môn như thế là chỗ hành địa của kẻ tánh điều thiện cực thông huệ.**

**Thiện Dũng Mãnh! Như voi ngựa cực điều thiện thông huệ, chẳng phải bậc tiểu vương thấy mà cưỡi ngự được, nó cũng chẳng xuất hiện ra ở thời tệ ác, duy chỉ là vị Luân vương mới thọ dụng được. Do đấy xuất hiện ở thời đại kia, kẻ điều nhu cực thông huệ mới năng thọ dụng được pháp môn đây, nên pháp môn này mới rơi vào tay kia.**

**Thiện Dũng Mãnh! Ví như Trai Giới Long Vương, Thiện Trụ Long Vương, Ai-la-phiệt-nỗa Long Vương, kia chẳng vì người chỗ thọ dụng và vì thấy vậy mà hiện ra trước, cũng lại chẳng vì các Thiên chúng khác chỗ thọ dụng vậy mà hiện ra trước, chỉ vì Thiên chúng điều nhu thông huệ chỗ thọ dụng nên hiện ra trước vậy. Như Thiên Đê Thích nghĩ cùng Thiên chúng qua chỗ dạo chơi. Khi sửa sang nghiêm giá như vậy như vậy, Long kia hiện làm tướng trạng như thế đến hiện ra trước. Kia vì Thiên đê thấy chỗ thọ dụng vậy. Như vậy, nếu có kẻ Thiện sĩ Vị nhân đê mới năng thọ dụng được pháp môn sâu thẳm đây, nghĩa là năng lóng nghe thọ trì đọc tụng, vì loại hữu tình tuyên thị phân biệt. Kia đối pháp đây làm đại trang nghiêm, năng đại lưu thông, làm đại Pháp soi, thành đại Pháp hỷ, thọ đại Pháp lạc.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa pháp môn sâu thẳm, thọ trì một câu hãy được vô lượng vô biên công đức, huống có đối kinh Đại Bát-nhã đây năng đủ thọ trì, chuyển đọc biên chép, cúng dường lưu bố, rộng vì người nói, kia chỗ được phước chẳng thể nghĩ bàn!**

**Thiện Dũng Mãnh! Duy chỉ kẻ tánh điều nhu cực thông huệ mới năng nhiếp thọ được pháp môn**

**như vậy. Nếu kẻ chẳng điều nhu cực thông huệ, đối pháp sâu thẳm đây chẳng phải cảnh giới của kia.**

**Thiện Dũng Mãnh! Ta vì dứt các nghi ngờ cho hữu tình nên thuyết kinh Đại Bát-nhã như đây.**

**Khi thuyết pháp này vô lượng vô số Bồ-tát Maha-tát được Vô sanh pháp nhẫn. Lại có vô biên các loại hữu tình đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác. Bấy giờ Như Lai ký kia quyết định sẽ chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Khi Đức Bạc-già-phạm Thế Tôn thuyết kinh này rồi, Thiện Dũng Mãnh thấy các Đại Bồ-tát và bốn chúng, trời, rồng, dục-xoa, kiện-đạt-phước, a-tổ-lạc, yết-lộ-trà, khấn-nại-lạc, mặc-hô-lạc-già, người, phi người thấy, tất cả đại chúng nghe Phật đã thuyết đều rất vui mừng tín thọ phụng hành.**

**--- o0o ---**